

Số: 396/2023/QĐST-DS

Quận 7, ngày 27 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đào Lê Anh

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh – Thư ký TAND Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 373/2023/DSST ngày 18 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Lê Thị N, sinh năm 1965; Địa chỉ thường trú: Số A N, Khu phố D, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh - Có đơn xin vắng mặt.

Người bị yêu cầu: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1987; Địa chỉ thường trú: Số A N, Khu phố D, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự:

Tại “Đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” ngày 16/8/2023 và “Biên bản lấy lời khai của đương sự” ngày 06/9/2023 bà Lê Thị N trình bày:

Bà N và chồng là ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1962 có với nhau 01 người con chung là bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1987. Sau đó ông bà ly hôn theo Bản án số 48/ST.LH ngày 14/11/1988 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q đã bỏ đi từ năm 1988 và không trở về.

Bà là mẹ ruột của bà Trần Thị Bích T. Từ khi sinh ra đến nay thì bà T đã có biểu hiện chậm hiểu, không có khả năng nhận thức và không thể tự lo được cho bản thân.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, bà Lê Thị N có đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Bích T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6810/KLGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H, kết luận:

- Chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình (F71-ICD10).
- Đang sự có khó khăn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi.

Nay bà Lê Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Bích T mất năng lực hành vi dân sự để bà thay mặt bà Trần Thị Bích T tham gia vào các giao dịch dân sự theo đúng quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến khi tiến hành phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6810/KLGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H có cơ sở xác định bà Trần Thị Bích T chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, có khó khăn nhận thức và làm chủ hành vi. Do đó đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị N về việc tuyên bố bà Trần Thị Bích T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của bà Lê Thị N yêu cầu tuyên bố Trần Thị Bích T, cư trú tại địa chỉ: Số A N, Khu phố D, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết:

Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: “1. Người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực

hành vi dân sự hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật dân sự”. Căn Giấy khai sinh số: 83 của UBND xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/7/1987, đã có đủ cơ sở để xác định bà Lê Thị N là mẹ ruột của bà Trần Thị Bích T. Do đó, bà Lê Thị N có yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Bích T mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, bà Lê Thị N có đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Bích T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

Xét việc thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị N, tại khoản 4 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự: “4. *Giữ nguyên, thay đổi, bổ sung hoặc rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật này;*” Do việc thay đổi yêu cầu của bà Lê Thị N là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về nội dung yêu cầu:

[3.1] Xét bà Lê Thị N là mẹ ruột của bà Trần Thị Bích T trình bày: Bà T từ khi sinh ra đến nay thì bà T đã có biểu hiện chậm hiểu, không có khả năng nhận thức và không thể tự lo được cho bản thân.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6810/KLGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H, kết luận:

- Chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình (F71-ICD10).
- Đương sự có khó khăn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi.

Khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

“1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của 4 cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ.”

Xét thấy lời trình bày của người yêu cầu là bà Lê Thị N phù hợp với kết luận của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H. Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Trần Thị Bích T chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình; có khó khăn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Do đó, yêu cầu của bà Lê Thị N và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3.2] Về cử, chỉ định người giám hộ, tại khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “4. *Trừ trường hợp áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 48 của Bộ luật này, người giám hộ của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do Tòa án chỉ định trong số những người giám hộ quy định tại Điều 53 của bộ luật này. Trường hợp không có người giám hộ theo quy định trên, Tòa án chỉ định người giám hộ hoặc đề nghị một pháp nhân thực hiện việc giám hộ.*”

Tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự: “2. *Trường hợp người thành niên mất năng lực hành vi dân sự chưa có vợ, chồng, con hoặc có mà vợ, chồng, con đều không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì cha, mẹ là người giám hộ; ...*”

Xét thấy bà Trần Thị Bích T chưa có chồng con, căn cứ vào Giấy khai sinh số: 83 của UBND xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/7/1987, đã có đủ cơ sở để xác định bà Lê Thị N là mẹ ruột của bà Trần Thị Bích T. Do đó, bà Lê Thị N là người giám hộ của bà Trần Thị Bích T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bà Lê Thị N có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Bà Lê Thị N chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2023/0037156 ngày 18/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, bà Lê Thị N đã nộp đủ lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 70; Điều 367, Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23; Điều 54; Điều 57; Điều 58; Điều 59; Điều 60; Điều 61; Điều 62; Điều 136 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm đ, Khoản 2, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị N.

Tuyên bố bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1987, địa chỉ thường trú: Số A N, Khu phố D, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Lê Thị N là người giám hộ của bà Trần Thị Bích T.

Bà Lê Thị N có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị N chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2023/0037156 ngày 18/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, bà Lê Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- VKSND TP.HCM
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT (Tk. Văn Anh).

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đào Lê Anh